**I/ ĐỌC HIỂU**

**Đọc văn bản sau:**

**CHUYỆN GÃ TRÀ ĐỒNG GIÁNG SINH**

*(Trà đồng giáng đản lục)*

Dương Đức Công tên là Tạc, người phủ Thường Tín[[1]](#footnote-1) xứ Sơn Nam. Dưới triều vua Huệ Tông[[2]](#footnote-2) nhà Lý, ông làm quan coi việc hình án trấn Tuyên Quang[[3]](#footnote-3) xét rõ mọi điều oan khuất, khiến các vụ án đều được công bằng. Vì sự nhân từ phúc hậu, người thời bấy giờ gọi là Đức công. Năm 50 tuổi, Đức công vẫn không có con trai, chợt bị ốm nặng rồi chết, hồi lâu lại tỉnh bảo với mọi người rằng:

- Ta vừa đến một chỗ thành đèn vách sắt, toan bước chân vào thì có một viên chức ngăn lại. Viên ấy dẫn ta đi sang phía hữu, thấy có những cửa đỏ biển son. Vén áo đi vào cửa này thì thấy san sát những tòa rộng dẫy dài, có đến hơn trăm người thắt đai đứng hầu sau trước. Giữa có hai vị mặc áo bào tía ngồi đối diện nhau ở bên một cái án, đưa mắt cho viên chức kia bảo lấy sổ son của họ Dương ra xem, một lát hai vị cùng nhìn nhau bảo rằng:

- Dương gian thật không có người nào được thế, cứu sống cho mọi người nhiều lắm. Chỉ tiếc hưởng tuổi không dài và dòng sau không người nối dõi. Người như thế mà không biểu dương thì làm sao khuyến khích cho kẻ khác được; ta sẽ phải tâu lên Thượng đế.

Bèn truyền cho Đức công hẵng xuống tạm nghỉ ở cái hành lang phía đông. Chừng độ nửa ngày, hai vị ấy lại sai dẫn Đức công vào, bảo rằng:

- Nhà ngươi ngày thường vốn có tiếng là người lương thiện. Thượng đế khen ngợi, ban cho một người con trai tốt và cho sống lâu thêm hai kỷ[[4]](#footnote-4) nữa. Nên mau về đi mà cố gắng làm thêm điều âm đức, đừng bảo là trên cõi minh minh không biết gì đến. Đoạn sai viên chức kia dẫn về. Khi ra khỏi cửa, Dương hỏi rằng:

- Chẳng hay đây là dinh tòa nào? Ai là chủ trương và coi giữ công việc gì?

Viên chức ấy nói:

- Đây là một tòa trong 24 tòa ở Phong Đô[[5]](#footnote-5); phàm người mới chết đều phải qua cả. Người nào tên ghi ở sổ son, may ra còn có khi sống mà về được, chứ đã tên ghi sổ mực thì chẳng còn có mong gì. Nếu ông không phải là người xưa nay hết lòng làm việc thiện thì cũng khó bề thoát được.

Bèn cùng nhau chia tay từ biệt, rồi ông bừng tỉnh như một giấc chiêm bao.

Bà vợ cũng nói là đêm qua lúc cuối canh một, có ngôi sao nhỏ rơi vào lòng, lòng bỗng thấy rung động. Rồi bà có mang đủ ngày tháng sinh ra được một cậu con trai, đặt tên cho là Thiên Tích. Tính Thiên Tích thích uống trà lắm, thường tự ví mình như Lư Đồng Lục Vũ[[6]](#footnote-6) đời xưa. Song thiên tư lỗi lạc, học vấn rộng rãi, phàm sách vở văn chương cổ kim, không cái gì là không thông thuộc. Đức công mừng mà rằng:

- Thế là ta có dòng giống rồi!

Bèn chuyên đem những nghĩa lý chân chính dạy con. Sau đó 24 năm, ông mắc bệnh mà mất, Thiên Tích thương xót rất mực; xa gần ai nấy đều cảm động.

(Nguyễn Dữ, in trong *Truyền kỳ Mạn lục*, NXB Văn học)

**Thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 5:**

**Câu 1.** Xác định chủ đề của văn bản.

**Câu 2.** Chỉ ra các không gian xuất hiện trong văn bản.

**Câu 3.** Nêu tác dụng của yếu tố kì ảo trong câu chuyện.

**Câu 4.** Nhận xét về nhân vật Đức công trong văn bản.

**Câu 5.** Từ câu chuyện trên, hãy nêu bài học ý nghĩa nhất đối với anh/chị. (Trả lời trong khoảng 5 -7 dòng).

**II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)**

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích, đánh giá nhân vật trữ tình trong văn bản sau:

*Tôi ngồi tôi ngóng ngày xưa*

*Xa xa dáng mẹ chợ trưa đường làng*

*Bánh đa bánh đúc rộn ràng*

*Tiếng cười con trẻ ngô rang bếp lò…*

*Tôi ngồi tôi nhớ quạt mo*

*Bàn tay mẹ dỗ giấc mơ đêm hè*

*Có con đom đóm lập lòe*

*Thắp miền thơ ấu đến giờ còn vui…*

*Tôi ngồi tôi khóc mồ côi*

*Mới tươi nắng sớm đã bời bời mưa*

*Cái cò run rẩy bờ khuya*

*Rồi ra ai đón ai đưa những ngày…*

*Tôi ngồi tôi nhấp đêm dài*

*Nghe thương nhớ rịn cay cay mắt mình…*

(*Ca dao nhớ mẹ*, Đặng Toán, nguồn: <https://dambooksmedia.vn/ca-dao-nho-dang-toan.html>)

**Câu 2. (4,0 điểm)**

Viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bày tỏ ý kiến của anh/chị về lối sống lương thiện.

**Đáp án, thang điểm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** |  |
| **1** | Chủ đề của văn bản: Sống lương thiện sẽ được bù đắp xứng đáng. | 0,5 |
| **2** | - Không gian trong truyện:  +Không gian trần thế (*trấn Tuyên Quang*, *nơi có gia đình, vợ con của Dương Đức Công*).  + Không gian địa phủ (*nơi có thành Phong Đô với thượng đế, các quan, viên chức*…). | 0,5 |
| **3** | - Yếu tố kì ảo trong đoạn trích:  + Dương Đức Công khi chết được xuống thành Phong Đô, gặp các vị quan ở địa phủ.  + Dương Đức Công được thượng đế khen ngợi là người lương thiện nên cho sống thêm hai kỷ nữa và còn ban cho một người con trai tốt.  + Vợ Dương Đức Công nằm mơ có ngôi sao nhỏ rơi vào lòng, sau đó mang thai, sinh được một người con trai.  - Tác dụng của các yếu tố kì ảo:  + Tạo ra sự sinh động, hấp dẫn cho câu chuyện và tạo hứng thú với người đọc.  + Thể hiện ước mơ ngàn đời của nhân dân ta về sự công bằng: người lương thiện ắt sẽ nhận được những điều tốt đẹp. Bộc lộ rõ nét tư tưởng chủ đề tác phẩm: Ca ngợi những con người có tấm lòng lương thiện. | 1,0 |
| **4** | Nhân vật Đức công trong văn bản:  - Là vị quan thanh liêm, ngay thẳng.  - Là con người nhân từ, luôn hết lòng làm việc thiện  - Gặp điều thua thiệt: không có con và mất sớm, nhưng vì đức độ nên được bù đắp cho có con và sống lâu hơn. | 1,0 |
| **5** | Nêu được bài học ý nghĩa nhất cho bản thân và lí giải hợp lí, thuyết phục. Gợi ý có thể nêu một trong các bài học:  - Chúng ta cần sống lương thiện, sẵn sàng giúp người, giúp đời.  - Sống tốt ắt sẽ nhận được phúc báo, sớm muộn cũng được đền đáp.  - Không nên làm điều sai trái bởi sẽ phải chịu quả báo… | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **6,0** |
|  | **1** | Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích, đánh giá nhân vật trữ tình trong văn bản *Ca dao nhớ mẹ* – Đặng Toán. | **2,0** |
| *a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn*  Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: phân tích, đánh giá nhân vật trữ tình trong bài thơ. | 0,25 |
| *c. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu*  *Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp chặt chẽ lí lẽ và dẫn chứng trên cơ sở đảm bảo những nội dung sau:*  - Tâm trạng của nhân vật trữ tình “tôi”:  + Hoài niệm, xúc động đến nghẹn ngào khi nhớ về kí ức ngày xưa và mẹ.  + Cảm xúc hạnh phúc, nhớ thương khi nghĩ về những kỉ niệm, sự yêu thương chăm sóc của mẹ dành cho mình: từ đồng quà, tấm bánh mỗi khi ngóng trông mẹ đi chợ về, bàn tay quạt mát của mẹ mỗi đêm hè oi bức.  + Cảm xúc đau đớn, nghẹn ngào khi nhận ra mình đã mồ côi mẹ. Kết đọng bài thơ là cảm xúc thương nhớ khôn nguôi theo suốt cuộc đời người con,… | 1,0 |
| *đ. Diễn đạt*  Bảo đảm chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,25 |
| **2** | **Viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bày tỏ ý kiến của anh/chị về lối sống lương thiện.** | **4,0** |
| *a. Bảo đảm bố cục và dung lượng của bài văn nghị luận*  Bảo đảm yêu cầu về bố cục và dung lượng (khoảng 600 chữ) của bài văn. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận*  Bày tỏ ý kiến về lối sống lương thiện. | 0,5 |
| *c. Viết được bài văn nghị luận bảo đảm các yêu cầu*  Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn lí lẽ và dẫn chứng; trình bày được hệ thống ý phù hợp theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận. Có thể triển khai theo hướng:  \* Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận.  \* Thân bài:  - Giải thích: Lương thiện là một đức tính tốt đẹp, là lối sống có đạo đức, nhân cách, không nghĩ xấu và làm hại ai, luôn giúp đỡ, chia sẻ, bao dung với mọi người.  - Bàn luận:  + Lối sống lương thiện giúp bản thân mỗi người tự hoàn thiện mình, biết sống đẹp, sống tử tế, là cách làm nên thương hiệu, giá trị của con người.  + Lối sống lương thiện giúp cho con người có niềm tin vào người tốt, việc tốt; mang lại sự an yên và hạnh phúc trong tâm hồn, giúp con người sống tốt, sống có ích và ý nghĩa hơn.  + Lối sống lương thiện tạo sức lan tỏa, cảm hóa trong cộng đồng xã hội, đặc biệt với con người lầm đường lạc lối.  - Mở rộng vấn đề, trao đổi với quan điểm trái chiều hoặc ý kiến khác. \* Kết bài: Khái quát vấn đề nghị luận.  Lưu ý: Thí sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật. | 2,5 |
| *đ. Diễn đạt*  Bảo đảm chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản. | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 |
| **Tổng điểm** | | | **10,0** |

1. *Thường Tín:* nay là huyện, thuộc tỉnh Hà Tây. [↑](#footnote-ref-1)
2. *Huệ Tông* (? - 1226) : tức Lý Hạo Sảm, vua thứ tám nhà Lý, ở ngôi: 1211-1224, niên hiệu Kiến Gia. [↑](#footnote-ref-2)
3. *Trấn Tuyên Quang* gồm tỉnh lỵ và một số huyện của tỉnh Hà Giang, Vĩnh Phúc, Yên Bái ngày nay. [↑](#footnote-ref-3)
4. *Kỷ*: một kỷ là 12 năm. [↑](#footnote-ref-4)
5. *Phong Đô:* một tòa coi việc hình ngục ở địa phủ. [↑](#footnote-ref-5)
6. *Lư Đồng, Lục Vũ*: hai người nghiện trà của Trung Quốc thời xưa, đều từng viết về trà. Lư Đồng hiệu Ngọc Xuyên Tử mỗi lần uống đều uống bảy chén, có bài ca nói về bảy chén trà; Lục Vũ tự Hồng Tiệm, có tác phẩm Trà kinh gồm 3 thiên (theo nguyên chú) . [↑](#footnote-ref-6)